

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HSST

Ngày: 25 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Hợp và ông Trần Kim Thành.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thành Q**, sinh năm 1998 tại: Bình Phước. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố Tân Trà, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thành C, sinh năm 1974 và bà Dương Thị Hồng T, sinh năm 1978; bị cáo có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2009, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64A/2014/HSST ngày 17/7/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, đã được xoá án tích;

Tiền sự 01: Tại Quyết định số 716/QĐ-XPVPHC ngày 03/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép pháo*”, hiện chưa nộp tiền phạt.

Tiền án 01: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HSST ngày 02/6/2021, của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2022, ngày 15/9/2021 chấp hành xong phần án phí.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2023 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố Tân Trà, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng: Anh Huỳnh Trọng Ng, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Tân Trà, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 08/10/2022, Võ Thành Q cùng ông Đặng Văn H, anh Huỳnh Trọng Ng, Búa và Quốc (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến quán Karaoke Pha Lê, thuộc phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài để hát Karaoke. Sau khi hát được khoảng 15 phút thì Q hỏi ông H mượn xe mô tô biển số 93P2-149.42 để đi chở Thư và Su (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến hát cùng thì ông H đồng ý. Chở Thư và Su đến quán Karaoke Pha Lê xong thì Q trả lại xe mô tô biển số 93P2-149.42 cho ông H. Đến khoảng 17h00' cùng ngày, Q tiếp tục hỏi ông H mượn xe mô tô biển số 93P2-149.42 để chở Thư và Su về thì ông H đồng ý. Sau khi chở Thư và Su về, Q nảy sinh ý định đem xe mô tô biển số 93P2-149.42 của ông H đi cầm cố lấy tiền tiêu xài nên Q điều khiển xe mô tô biển số 93P2-149.42 đến huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước cầm cố cho một người tên Na (chưa rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 7.000.000 đồng, Q dùng tiền xài cá nhân, xe mô tô biển số 93P2-149.42 chưa thu hồi được. Sau đó, ông Đặng Văn H đến Công an phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài trình báo sự việc.

Ngày 18/01/2023, Võ Thành Q đến Công an thành phố Đồng Xoài đầu thú.

Tại bản kết luận số 115/KLĐG ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Đồng Xoài kết luận: Xe mô tô biển số 93P2-149.42, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 5.500.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông Đặng Văn H yêu cầu bị cáo Võ Thành Q bồi thường giá trị chiếc xe với số tiền 5.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 37/Ctr -VKS ngày 04/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Võ Thành Q về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Thành Q phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; các Điều 38 và 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành Q mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề nghị buộc bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản cho người bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/10/2022, Võ Thành Q mượn xe mô tô biển số 93P2-149.42 của ông Đặng Văn H để làm phương tiện đi lại. Sau khi mượn được xe mô tô biển số 93P2-149.42 Q đem đi cầm được số tiền 7.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết, không có tiền chuộc lại xe mô tô trên để trả lại cho ông H, xe được định giá 5.500.000 đồng. Do đó, hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất niềm tin trong quần chúng nhân dân, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị thích đáng, nhưng với mong muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử mức án nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu; đã bị xử phạt vi phạm hành chính; thực hiện hành vi phạm tội khi chưa xoá án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tự nguyện ra đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với người tên Na là người cầm xe cho bị cáo hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh khi có kết quả xử lý sau là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông Đặng Văn H yêu cầu bị cáo Võ Thành Q bồi thường giá trị chiếc xe với số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho ông H, đây là sự tự nguyện của bị cáo và người bị hại phù hợp pháp luật nên cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Không.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật, mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Võ Thành Q phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38 và 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Võ Thành Q bồi thường cho bị hại ông Đặng Văn H số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Thành Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm; 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Thành Q; người bị hại ông Đặng Văn H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- Công an TP.Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP.Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Dương